

Bản án số: 136/2018/HSST
Ngày 16-08-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Hảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hải

Ông Phạm Xuân Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 08 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 139/2018/HSST ngày 16 tháng 07 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2018/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 08 năm 2018, đối với bị cáo:

Lương Quốc Tr, sinh ngày 07-10-1985 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Số 2/17 Đ, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Xuân C và bà Nguyễn Thị Hồng H; vợ: Nguyễn Xuân Thanh H, có hai con cùng sinh năm 2009; tiền sự, tiền án: không; bị bắt ngày 18 tháng 04 năm 2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thành phố V (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1964; nơi cư trú: Số 2/17 Đ, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 21 giờ 30 phút ngày 18-04-2018, tại bãi giữ xe nhà nghỉ Ngọc Bích số E4 - 1/33 Khu đô thị C, Phường M, thành phố V; các cơ quan chức năng bắt quả

tang Lương Quốc Tr đang thực hiện hành vi tàng trữ 02 gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh màu trắng (Tr khai là ma túy tổng hợp – hàng đá). Thu giữ của Tr: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S (kèm sim), 01 xe mô tô biển số 72C1-403.75.

Bản kết luận giám định số 105/GĐMT-PC54 ngày 24-04-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 02 gói nylon hàn kín, niêm phong trong phong bì màu trắng, gửi đến giám định có khối lượng 0,6125 gam, là chất ma túy loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 128/CT-VKS ngày 12-07-2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố Lương Quốc Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo xác định chất ma túy có khối lượng 0,6125 gam loại Methamphetamine là của bị cáo mua của người thanh niên không rõ nhân thân bán tại Khu đô thị C, Phường M, thành phố V với giá 300.000 đ mục đích để sử dụng. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa. Hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Nhân thân bị cáo đã một lần bị kết án nhưng vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm theo quy định pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói ma túy niêm phong số 105/GĐMT-PC54 ngày 24-04-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là chất nhà nước cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S (kèm sim), bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc phạm tội mua ma túy, nên tịch thu sung quỹ nhà nước;

- 01 xe mô tô biển số 72C1- 403.75 là tài sản thuộc quyền sử dụng hợp pháp của bà Nguyễn Thị Hồng H (mẹ bị cáo), bà H không biết bị cáo mượn xe sử dụng để mua ma túy, nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho bà H. Sau khi nhận lại tài sản, bà H không có ý kiến yêu cầu gì thêm, nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí : Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Quốc Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng : Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt Lương Quốc Tr 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18 tháng 04 năm 2018.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy niêm phong số 105/GĐMT-PC54 ngày 24-04-2018;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S (kèm sim).

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 150/BB.THA ngày 19-07-2018.

4. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Tr hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Thi hành án dân sự thành phố V;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố V;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Thanh Hảo